| **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| --- | --- |
| Số: /TTr-BTTTT | *Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |



**TỜ TRÌNH**

**Về dự thảo Nghị định Quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn"**

Kính gửi: Chính phủ

Triển khai thực hiện Quyết định số 19/QĐ-TTg ngày 08/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp 6, Bộ Thông tin và Truyền thông đã chủ trì triển khai xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn".

Bộ Thông tin và Truyền thông xin báo cáo Chính phủ những nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Cơ sở pháp lý**

Luật Viễn thông số 24/2023/QH15 đã được Quốc hội khóa XV thông qua ngày 24/11/2023 tại kỳ họp thứ 6 và được Chủ tịch nước công bố tại Lệnh số 11/2023/L-CTN ngày 01 tháng 12 năm 2023, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024, tại khoản 4 Điều 48 và khoản 10 Điều 50 quy định:

a) Khoản 4 Điều 48: Chính phủ quy định chi tiết việc quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet; việc bồi thường khi Nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; điều kiện hoạt động, quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền;

b) Khoản 10 Điều 50: Chính phủ quy định chi tiết khoản 4 và khoản 5 Điều 50 (các nội dung về đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông; tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” );

Thực hiện quy định của Luật và nhiệm vụ phân công tại Quyết định số 19/QĐ-TTg, Bộ Thông tin và Truyền thông đã chủ trì xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn". (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định).

**2. Căn cứ thực tiễn**

Hiện nay, công tác quản lý và sử dụng kho số viễn thông, tài nguyên Internet, đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền Internet thực hiện theo quy định tại Luật Viễn thông 2009, Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06/4/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông; Quyết định số 16/2021/QĐ-TTG ngày 30/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng kho số viễn thông, tên miền Internet; Thông tư số 25/2015/TT-BTTTT ngày 09/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng kho số viễn thông; Thông tư số 30/2021/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2015/TT-BTTTT ngày 09/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng kho số viễn thông.

Trên cơ sở hệ thống pháp lý trên, Bộ Thông tin và Truyền thông đã phân bổ, cấp mã, số viễn thông, tài nguyên Internet để các doanh nghiệp đưa vào cung cấp dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp. Việc phân bổ kho số viễn thông một cách hợp lý đã tác động trực tiếp, tích cực đến sự phát triển nhanh, bền vững cơ sở hạ tầng và dịch vụ viễn thông; đáp ứng ngày càng tốt hơn các nhu cầu của phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng của đất nước; thúc đẩy cạnh tranh, từng bước hoàn thiện thị trường viễn thông Việt Nam phát triển lành mạnh, bình đẳng và hội nhập quốc tế; mang lại ngày càng nhiều lợi ích hợp pháp hơn cho người dân và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động viễn thông; nâng cao và khai thác hiệu quả tài nguyên viễn thông; tăng thu cho ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, nhưng thực tế một số quy định về quản lý kho số viễn thông, tên miền Internet không còn phù hợp với thực tế; nhà nước cũng chưa triển khai được việc đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tài nguyên Internet. Nguyên nhân chủ yếu là do khó xác định được đầy đủ các loại mã, số viễn thông thực hiện đấu giá và khó xác định giá khởi điểm để đấu giá.

Để khắc phục các vướng mắc này, Luật Viễn thông năm 2023 đã quy định cụ thể các loại tài nguyên viễn thông được phân bổ qua hình thức đấu giá (Điều 50); quy định việc xác định giá khởi điểm để đấu giá cho từng loại mã, số viễn thông, tên miền Internet. Việc lựa chọn mã, số viễn thông phân bổ qua đấu giá sẽ do thị trường quyết định và việc tham gia đấu giá được áp dụng đến đối tượng là cá nhân người sử dụng; sau khi mang ra đấu giá mà đấu giá không thành sẽ quay về phân bổ trực tiếp, tuần tự, dẫn đến các chính sách quản lý, sử dụng kho số viễn thông thay đổi so với quy đinh hiện hành.

Luật Viễn thông 2023 là văn bản có phạm vi tác động rộng, bao gồm nhiều lĩnh vực của hoạt động viễn thông, từ hạ tầng viễn thông, dịch vụ viễn thông, đến quản lý nhà nước về viễn thông. Một số quy định có tính mới trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cần có hướng dẫn chi tiết để bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực thi như đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền Internet, bồi thường khi thu hồi mã, số viễn thông, tên miền Internet...

Từ nội dung trên, việc xây dựng và ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn" là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích**

a) Quy định chi tiết cụ thể, và hướng dẫn đảm bảo tính khả thi những quy định được giao tại Luật viễn thông 2023.

b) Bảo đảm tính minh bạch, thống nhất trong cách tổ chức thực thi quy định về quản lý và sử dụng kho số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền Internet của Luật Viễn thông.

c) Tạo căn cứ, hành lang pháp lý để triển khai, đưa các quy định của Luật Viễn thông vào thực tiễn cuộc sống.

d) Bảo đảm hiệu lực, hiệu quả của các quy định tại Luật Viễn thông.

**2. Quan điểm xây dựng chính sách**

a) Bám sát chủ trương, định hướng, chính sách của Chính phủ, Quốc hội đã quy định trong quá trình xây dựng Luật Viễn thông.

b) Tuân thủ đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan; bảo đảm tiến độ thực hiện theo nhiệm vụ, kế hoạch được giao.

c) Tham khảo và kế thừa có chọn lọc các quy định hiện hành, các kinh nghiệm quốc tế; bảo đảm tính thống nhất của dự thảo Nghị định với hệ thống pháp luật và tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên.

d) Không làm tăng thêm đầu mối tổ chức và biên chế (người hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo đúng chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Thực hiện phân công của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông đã triển khai thực hiện các hoạt động sau:

1. Ngày 31 tháng 01 năm 2024, Bộ Thông tin và Truyền thông đã đăng dự thảo tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ, của Bộ Thông tin và Truyền thông để lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân theo quy định.

2. Ngày 01 tháng 03 năm 2024, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tổ chức họp Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập để xin ý kiến về một số nội dung của dự thảo Nghị định (trước đó ngày 21 tháng 02 năm 2024 đã tổ chức cuộc họp Tổ biên tập với thành phần mở rộng thêm các hiệp hội, doanh nghiệp để xin ý kiến về nội dung dự thảo).

3. Ngày 29 tháng 02 năm 2024, Bộ Thông tin và Truyền thông đã có Công văn số 676/BTTTT-CVT gửi dự thảo tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định để lấy ý kiến các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan.

4. Cùng với việc đăng tải công khai các dự thảo, gửi lấy ý kiến chính thức bằng văn bản, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tổ chức lấy ý kiến thông qua một số hình thức như cuộc họp, hội thảo về các nội dung trong dự thảo Nghị định với các đối tượng chịu sự điều chỉnh.

5. Trên cơ sở tổng hợp các ý kiến tham gia, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tiếp thu, chỉnh sửa hồ sơ Nghị định và có Công văn số….../BTTTT-CVT ngày ... tháng ..... năm 2024 gửi Bộ Tư pháp xin ý kiến thẩm định về hồ sơ Nghị định.

6. Ngày ....tháng...năm 2024, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số ..../BCTĐ-BTP thẩm định về dự thảo Nghị định.

7. Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông đã hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị định để trình Chính phủ xem xét, ban hành.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Về bố cục**

Dự thảo Nghị định bao gồm 10 Chương, 87 Điều, 30 Phụ lục quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn":

Chương I: gồm 5 Điều từ Điều 1 đến Điều 5, quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, chế độ báo cáo, quy định nộp phí sử dụng.

Chương II: gồm 4 Mục, 29 Điều, cụ thể: Mục 1 gồm 20 Điều, từ Điều 6 đến Điều 27 quy định về phân bổ mã, số viễn thông; Mục 2 gồm 2 Điều từ Điều 28 đến Điều 29 quy định về hoàn trả, thu hồi mã số viễn thông; Mục 3 gồm 2 Điều từ Điều 30 đến Điều 31 quy định về đổi số thuê bao viễn thông; Mục 4 gồm 5 Điều từ Điều 32 đến Điều 36 quy định về thuê vào cho thuê số thuê bao viễn thông.

Chương III: gồm 2 Điều, từ Điều 37 đến Điều 38 quy định về quản lý tài nguyên Internet.

Chương IV: gồm 2 Điều, từ Điều 39 đến Điều 40 quy định về bồi thường khi thu hồi mã, số viễn thông, tên miền Internet.

Chương V: gồm 2 Mục, 20 Điều, cụ thể: Mục 1 gồm 4 Điều từ Điều 41 đến Điều 44 quy định về niêm yết mã, số viễn thông; Mục 2 gồm 16 điều từ điều 45 đến điều 60 quy định về đấu giá mã, số viễn thông.

Chương VI: gồm 11 Điều, từ Điều 61 đến Điều 71 quy định về đấu giá quyền sử dụng tên miền Internet;

Chương VII: gồm 5 Điều, từ Điều 72 đến Điều 76 quy định về chuyển nhượng quyền sử dụng mã, số viễn thông.

Chương VIII: gồm 04 Điều, từ Điều 77 đến Điều 80 quy định về chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền quốc gia .vn.

Chương IX: gồm 05 Điều, từ Điều 81 đến Điều 85 quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước các Bộ ngành

Chương X: gồm 2 điều từ Điều 86 đến Điều 87 quy định về điều khoản thi hành.

**2. Nội dung của Nghị định**

Nội dung của Nghị định bám sát các điều, khoản do Luật Viễn thông giao Chính phủ quy định chi tiết, cụ thể:

***2.1 Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:***

a) Phạm vi điều chỉnh: Quy định chi tiết khoản 4 Điều 48 và khoản 10 Điều 50 của Luật Viễn thông;

b) Đối tượng áp dụng: Nghị định áp dụng cho cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến hoạt động quản lý, sử dụng kho số viễn thông, tài nguyên Internet;Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet.Tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân được phân bổ, cấp mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; liên quan tới hoạt động đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng mã, số viễn thông; tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”.

***2.2 Quy định về quản lý, sử dụng kho số viễn thông:***

a) Quy định về phân bổ mã, số viễn thông: bao gồm các quy định, điều kiện, tiêu chí, cách thức phân bổ các loại mã số viễn thông cho doanh nghiệp, người dân, cho mục đích phục vụ lợi ích công cộng, quốc phòng, an ninh theo quy hoạch kho số viễn thông quy định về TTHC phân bổ gồm phương thức phân bổ trực tiếp và qua đấu giá.

Theo đó, đối với mã, số viễn thông phân bổ trực tiếp phải áp dụng các điều kiện đảm bảo hiệu suất sử dụng trên 70% mới được xem xét phân bổ tiếp để đảm bảo sử dụng hiệu quả tài nguyên viễn thông. Đối với các mã, số viễn thông phân bổ qua đấu giá sẽ thực hiện theo cơ chế thị trường, không áp dụng các điều kiện về hiệu suất sử dụng khi phân bổ; việc phân bổ số thuê bao di động áp dụng cho cả đối tượng là cá nhân, dẫn đến số lượng thực thi TTHC có thể sẽ rất lớn, vì vậy TTHC phân bổ số thuê bao di động được xây dựng với những thủ tục đơn giản hoá mức tối thiểu, đảm bảo khả thi trong công tác thực thi pháp luật.

b) Quy định về hoàn trả mã, số viễn thông: bao gồm các, điều kiện, tiêu chí, cách thức, nguyên tắc hoàn trả các loại mã số viễn thông theo quy hoạch kho số viễn thông, quy định về TTHC thực hiện việc hoàn trả mã, số viễn thông.

c) Quy định về thu hồi mã, số viễn thông: bao gồm các quy định về TTHC thu hồi, cách thức thu hồi mã, số viễn thông; các trường hợp thu hồi mã, số viễn thông gồm:

- Mã, số viễn thông bị thu hồi quy định tại điểm a, b, c khoản 2 điều 53 Luật Viễn thông:

- Mã, số viễn thông sử dụng gắn với Giấy phép viễn thông bị thu hồi theo quy định tại Điều 40 Luật Viễn thông; hoặc bị xử phạt theo quy định của pháp luật mà tại quyết định xử phạt đó có áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả thu hồi giấy phép viễn thông (nếu giấy phép viễn thông gắn với việc sử dụng mã, số viễn thông);

- Tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân bị xử phạt theo quy định của pháp luật mà tại quyết định xử phạt đó có áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả thu hồi mã, số viễn thông hoặc hình thức xử phạt bổ sung tịch thu tang vật và phương tiện có gắn với việc sử dụng mã, số viễn thông;

d) Quy định về cho thuê số thuê bao viễn thông: bao gồm các quy định về thuê và cho thuê số bao viễn thông, quy trình thủ tục đổi số thuê bao viễn thông;

đ) Quy định về đổi số thuê bao viễn thông: các quy định về đổi số thuê bao viễn thông.

***2.3 Quy định về quản lý tài nguyên Internet***

a) Quy định nguyên tắc quản lý tài nguyên Internet bảo đảm cho hoạt động Internet liên quan tới chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia; đến các cơ quan, tổ chức của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được ưu tiên bảo vệ và không được xâm phạm.

b) Quy định các trường hợp thay đổi chủ thể đăng ký sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” và điều kiện, cách thức và trình tự, TTHC để thực hiện.

***2.4 Quy định về bồi thường khi thu hồi mã, số viễn thông, tên miền Internet.***

Quy định về bồi thường khi thu hồi mã số viễn thông: bao gồm các quy định về TTHC bồi thường khi thu hồi mã, số viễn thông, giá trị bồi thường; theo đó nhà nước bồi thường cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân bị thu hồi mã, số viễn thông, quy định tại khoản 4 Điều 53 Luật Viễn thông. Mức bồi thường cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân bị thu hồi mã, số viễn thông như sau:

a) Đối với mã, số viễn thông được phân bổ theo phương thức trực tiếp, mức bồi thường được xác định bằng số tiền phí sử dụng 01 năm của mã, số viễn thông đó theo pháp luật về phí, lệ phí; đối với mã, số viễn thông được phân bổ theo phương thức đấu giá, mức bồi thường được xác định bằng số tiền trúng đấu giá.

b) Quy định đối với tài nguyên Internet Việt Nam được phân bổ trực tiếp, cấp trực tiếp, mức bồi thường của Nhà nước cho tổ chức, cá nhân bị thu hồi tài nguyên Internet Việt Nam được xác định bằng số tiền phí duy trì sử dụng 01 năm (trường hợp tài nguyên Internet còn thời hạn duy trì sử dụng dưới 1 năm tính từ thời điểm thu hồi); được xác định bằng số tiền duy trì tương ứng số năm duy trì còn lại của tài nguyên Internet đó (tính tròn theo năm) (trường hợp tài nguyên Internet còn thời hạn duy trì sử dụng trên 1 năm tính từ thời điểm thu hồi); đối với tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” được cấp theo phương thức đấu giá mức bồi thường được xác định bằng số tiền trúng đấu giá.

***2.5 Quy định về đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền Internet.***

a) Niêm yết trực tuyến mã, số viễn thông trên thị trường để tổ chức, cá nhân lựa chọn mã, số đấu giá: gồm các nội dung quy định về số lượng, tần suất, thời gian, cách thức thực hiện việc niêm yết…;

b) Đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông: gồm các nội dung về …;

c) Quản lý mã, số viễn thông trúng đấu giá: gồm các nội dung phân bổ, sử dụng, chuyển nhượng, hoà mạng, chuyển mạng số thuê bao trúng đấu giá…;

d) Làm rõ, cụ thể hóa quy định, trình tự, thủ tục đấu giá đảm bảo khả thi thực tiễn: Trình tự, thủ tục, quy trình đấu giá chi tiết theo Luật Đấu giá tài sản; các văn bản hướng dẫn Luật Đấu giá tài sản: Phương thức đấu giá trực tuyến, trả giá lên; công bố danh sách tên miền đấu giá căn cứ vào tình hình thực tế quản lý, đăng ký sử dụng tên miền Internet tại Việt Nam; xử lý tên miền đấu giá không thành; xử lý tên miền không thực hiện thủ tục đăng ký sử dụng sau đấu giá; tên miền đã phân bổ thông qua đấu giá không tiếp tục gia hạn quyền sử dụng; quy định mức thu tiền cấp quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” Internet được cấp thông qua đấu giá…

***2.6 Quy định về chuyển nhượng mã, số viễn thông***

Quy định điều kiện, cách thức, TTHC chuyển nhượng mã, số viễn thông trúng đấu giá, theo đó với các loại mã số viễn thông mà đối tượng là nghiệp, tổ chức sẽ do Bộ TT&TT thực hiện TTHC; còn đối với việc chuyển nhượng số thuê bao di động của cá nhân sẽ do các Sở TT&TT thực hiện.

***2.7 Quy định về chuyển nhượng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”***

a) Quy định tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” không được phép chuyển nhượng đối với các tên miền ưu tiên bảo vệ do là tên gọi của các tổ chức Đảng, cơ quan nhà nước, tên miền liên quan đến lợi ích, an ninh chủ quyền quốc gia; tên miền đang bị xử lý vi phạm, đang trong quá trình giải quyết tranh chấp, khiếu nại hoặc đang bị tạm ngừng sử dụng.

b) Quy định trình tự thủ tục, cách thức, TTHC chuyển nhượng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”.

**V. TỔNG HỢP Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH**

Bộ TT&TT đã nhận được 55 ý kiến góp ý của 06 Bộ, 42 UBND, Sở TT&TT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; 07 ý kiến của tổ chức, doanh nghiệp liên quan.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các Bộ, ngành và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ TT&TT đã tổng hợp, tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Nghị định. Nội dung chi tiết Bộ TT&TT xin trình bày trong tài liệu đính kèm tờ trình: Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định và Bản tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của của các Bộ, ngành, doanh nghiệp liên quan.

**VI. DỰ KIẾN NGUỒN NHÂN LỰC, TÀI CHÍNH, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

**1. Sau khi Nghị định được ban hành, Bộ Thông tin và Truyền thông dự kiến nguồn lực đảm bảo cho việc thi hành**

- Phổ biến các nội dung Nghị định sau khi được ban hành tới các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp và các cơ quan, tổ chức có liên quan để chuẩn bị sẵn sàng cho việc triển khai áp dụng Nghị định.

- Bám sát việc triển khai thực tế của các quy định, giải đáp kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong việc triển khai thực hiện các quy định của Nghị định.

- Thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thi hành Nghị định.

- Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trong quá trình triển khai các quy định của Nghị định.

- Việc triển khai thi hành Nghị định không làm tăng thêm đầu mối tổ chức và biên chế.

**2. Về kinh phí**

- Ngân sách Nhà nước thực hiện theo quy định phân cấp ngân sách, tăng cường lồng ghép với các đề án, chương trình, kế hoạch liên quan đã được phê duyệt.

- Huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn", Bộ Thông tin và Truyền thông kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định; (3) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân; (4) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách đối với Nghị định; và (5) Bản đánh giá thủ tục hành chính.*

| | ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thủ tướng Chính phủ (để b/c);  - Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Tư pháp;  - Bộ trưởng (để b/c);  - Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng;  - Vụ PC; VNNIC;  - Lưu: VT, CVT. | **BỘ TRƯỞNG**  **Nguyễn Mạnh Hùng** | | --- | --- | | **TL. BỘ TRƯỞNG** |
| --- | --- | --- | --- |